

A LÚI, BÁC HỒ!

Dịp ấy trên đường đi thăm chiến dịch Biên giới, vừa tối ngày đường, Bác xin vào nghỉ trong nhà của một đồng bào người Nùng. Một em bé mang đôi bâng nước vừa từ dưới suối đi về thì nhìn thấy Bác và cứ nghĩ là không biết mình đã được gặp Ông Cụ ở đâu, mà không phải chỉ gặp một lần. Nhưng em không thể nào nhớ ra. Thì cũng vừa lúc đó, Ông Cụ bước tới và thân mật hỏi:

- Cháu mang nhiều nước thế này, có nặng lắm không?

- Ôi, không có nặng đâu!

Em bé vội đáp và ngạc nhiên trước sự thăm hỏi ân cần của Ông Cụ. Em xốc lại đôi bâng sau lưng rồi thông thả bước. Ông Cụ cũng theo em bước lên cầu thang. Đợi em dốc nước vào vại, thu xếp xong đồ đoàn, Ông Cụ gọi em lại gần mà hỏi:

- Cháu tên là gì?

- Dạ! Tên cháu là Phần.

Ông Cụ vỗ tay lên vai em mà hỏi thêm:

- Pá (bố) và mế (mẹ) đi đâu? Sắp tối rồi sao chưa về?

- Dạ, pá đi dân công còn mế lên nương. Mế nói phải làm thay cả phần việc khi pá đi vắng.

Vừa lúc đó thì mẹ của Phấn cũng bắt đầu bước lên cầu thang.

Sau những lời chào hỏi với mẹ của Phấn, Ông Cự lại trò chuyện với em:

- Cháu có biết pá đi dân công để làm gì không?

- Đi dân công để giúp bộ đội đánh giặc Tây ạ.

Ông Cự gật đầu cười, tỏ ý khen. Phấn nói tiếp:

- Thằng Tây nó ác hơn cộp ông à! Máy bay của chúng bắn, làm trường học của các cháu cháy đến ba lần nên phải dời vào mà dựng lại ở trong lũng, xa lắm. Chúng bắn chết cả bạn Pu, con trai của ông Trưởng thôn.

Ông Cự lại đặt tay lên vai Phấn. Với đôi mắt hiền từ, Ông nhìn em rồi nói:

- Mai kia hết giặc, cháu sẽ không còn phải đi học xa và pá, mẹ của cháu cũng không còn vất vả, cực khổ như lúc này nữa.

Một cơn gió lạnh thốc tới, Phấn cất tiếng ho. Ông Cự thấy em bé có phần xanh xao, liền lấy lọ dầu xoa và chiếc khăn quàng cổ trao cho cháu.

Rồi Ông Cự ngồi làm việc. Mẹ con nhà Phấn lo cơm nước và thu xếp xong đồ đạc thì Phấn học bài. Khi đêm đã khuya, cả khách và chủ nhà cùng đi ngủ.

Sáng, tỉnh mơ. Phấn vừa thức dậy thì thấy Ông Cự và mấy người khác đã ra đi từ bao giờ. Nhìn chiếc khăn và lọ dầu mà lúc đi ngủ mình đặt lên ở đầu giường, nhớ lại

những cử chỉ, lời nói ân cần, ấm áp của Ông Cự, em kính trọng, mến yêu và thương nhớ đến bật khóc. Phấn hỏi mẹ:

- Ông Cự là ai mà tốt bụng quá vậy mẹ?

Và được trả lời:

- Mẹ cũng rất quý Ông Cự nhưng không rõ Ông là ai. Đợi pá về hỏi vậy.

Chiều hôm đó pá của Phấn về nhà thật. Vì chiến trường ở gần, đi tiếp vận, mỗi chuyến chỉ ngắn ngày thôi mà.

Khi được nghe con trai kể về Ông Cự đã vào nghỉ ở nhà mình, pá của Phấn mừng vui nói với cả nhà:

- A lúi, Bác Hồ!

Rồi pá khẳng định lại:

- Đúng là Bác Hồ. Bác Hồ chứ còn ai!

Thế là Phấn chạy ra, nhìn lên bàn thờ Tổ quốc và tự lập lại lời của pá:

- *A lúi, Bác Hồ!* Thế mà mình không biết.

Từ đó, Phấn luôn mừng vui mà nói với pá, với mẹ cũng như với bạn bè khắp nơi:

- Thế là nhà mình đã được Bác Hồ ghé thăm.

CÁC CHÁU ĐỀU LÀ CON EM CỦA ĐẠI GIA ĐÌNH CHÚNG

Vào tháng 3-1955 nhân Trường Sư phạm miền núi Trung ương khai giảng, Bác Hồ đã gửi thư đến chúc mừng và khuyên nhủ.

Sau lời chúc học tập tiến bộ, Bác viết:

Các cháu thuộc nhiều dân tộc ở nhiều địa phương. Nhưng các cháu đều là con em của đại gia đình chung: là gia đình Việt Nam; Đều có một Tổ quốc chung: là Tổ quốc Việt Nam.

Trong hơn 80 năm, vì chúng ta bị thực dân Pháp và bọn vua chúa áp bức cho nên chúng ta lạc hậu, văn hóa kém cỏi mà chúng nó áp bức được là vì chúng nó chia rẽ chúng ta, vì chúng ta chưa biết đoàn kết.

Ngày nay, các dân tộc anh em chúng ta muốn tiến bộ, muốn phát triển văn hóa của mình thì chúng ta phải tẩy trừ những thành kiến giữa các dân tộc, phải đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ nhau như anh em một nhà.

Nhiệm vụ của các cháu là thi đua học tập để sau này góp phần vào việc mở mang quê hương của mình và việc xây dựng nước Việt Nam yêu quý của chúng ta.

Bác sẽ có giải thưởng cho những cháu nào thi đua khá nhất.

Mong các cháu cố gắng và thành công.

CẢ TỘC NGƯỜI CHÚNG CHÁU CÙNG LẤY HỌ LÀ HỒ

Trong sổ Lưu niệm của Bảo tàng Kim Liên còn lưu giữ lời ghi của các em giáo sinh người dân tộc Vân Kiều, năm 1970.

Trường Sư phạm của các em đặt tại Đặc khu Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị để đào tạo các giáo viên trẻ tuổi cho các dân tộc ở miền Tây huyện này, và tất nhiên sẽ dành phần cho cả vùng núi Trường Sơn ở bên kia tuyến. Sau ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, Đoàn giáo sinh của Trường đã ra thăm làng Sen, làng Chùa. Đi theo Đoàn có mấy em nhỏ cũng người dân tộc Vân Kiều.

Biết bao ngỡ ngàng xúc động đối với các em khi được thăm nom cảnh vật, nghe kể chuyện về quãng đời niên thiếu của Bác Hồ trên vùng quê bình dị, thân thương này. Trước khi rời làng Sen (ngày 17-6-1970), hai giáo sinh là Hồ Xuân Lâm và Hồ Ngọc Khánh đại diện cho Đoàn đã ghi vào sổ Lưu niệm của Bảo tàng:

Trước cách mạng Tháng Tám, dân tộc Vân Kiều chúng cháu chỉ sống âm thầm bên cái nương, cái rẫy dưới thung lũng của núi Trường Sơn. Đời sống khổ đau, che thân bằng vỏ cây, lang thang nay đây, mai đó. Cả dân tộc không mấy ai biết chữ, sinh con ra đếm tuổi theo số mùa

TRỌNG HUYẾN

làm rầy. Nhưng từ ngày có cách mạng, có Bác, có Đảng lãnh đạo, dân tộc Vân Kiều chúng cháu được cơm no áo ấm, được học hành, vui chơi, được hưởng mọi quyền tự do, bình đẳng.

Để tỏ lòng tôn kính, ghi sâu mãi công ơn trời biển của Bác và thể hiện niềm thương yêu vô hạn đối với Bác, bà con cả tộc người chúng cháu cùng lấy họ là Hồ.

Cảm động biết bao về tấm lòng đối với Bác Hồ của những người con núi rừng Trường Sơn, nơi giáp với địa đầu của vùng Tây Nguyên bao la, bất khuất.

HỌC XONG PHẢI VỀ GIÚP ĐỂ CÁC DÂN TỘC TRÊN ĐÓ ĐỀU CÓ CHỮ

Nghệ An là một trong những tỉnh có một miền tây bao la, gồm nhiều dân tộc anh em chung sống nên sau hòa bình lập lại không lâu thì tỉnh được mở Trường Sư phạm Miền núi. Trong dịp về quê lần thứ hai (1961), Bác Hồ đã dành thời gian ghé thăm trường.

Thật khó nói hết những nỗi mừng vui của các thầy trò vào buổi ấy. Điều quan trọng là tất cả đều chờ nghe tiếng nói của Bác. Sau hàng loạt vỗ tay vang dậy của các em giáo sinh, Bác hỏi:

- Các cháu người Thổ ở đâu?

Có mấy em đứng lên cùng trả lời: *Dạ!* Bác thân thương nhìn rồi cười, nói:

- Sao mặc giống như người Kinh, diện ngất!

Rồi Bác cùng cười và hỏi:

- Các cháu người Thái đâu?

- Dân tộc này chỉ có một cháu học ở đây thôi à?

Nhìn khắp hội trường thấy không có nữ giáo sinh nào, Bác hỏi:

- Sao toàn là trai cả?

Bác quay sang nói với ông Trưởng ty Giáo dục tỉnh và ông Hiệu trưởng nhà trường:

TRONG HUYỀN

- Khóa sau phải chiêu sinh thêm nhiều cháu gái để có nam có nữ.

Bác căn dặn thầy trò trong trường về việc dạy, việc học, việc sinh hoạt. Bác khen những tấm gương tốt. Sau đó Bác nói với các giáo sinh:

- Chúng ta đang phải ra sức sản xuất và tiết kiệm để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Các cháu ở đây học không phải trả tiền, ăn không phải trả tiền, trọ không phải trả tiền như thế là đã được sống theo chế độ cộng sản rồi. Các cháu học xong phải về giúp để các dân tộc trên đó đều có chữ.

Đó là lớp giáo sinh của Trường Sư phạm Miền núi Nghệ An có được sự may mắn nhất.



Chiều ngày 9 tháng 12 năm 1961 Bác Hồ nói chuyện với cán bộ và học sinh trường Sư phạm Miền núi Nghệ An.

LỜI BÁC KHUYẾN CÁC EM HÒA VÀO NÚI NON XỨ NGHỆ

Dịp về quê năm 1961, Bác đã lên thăm hợp tác xã nông nghiệp Vĩnh Thành và nông trường Đông Hiếu.

Hợp tác xã Vĩnh Thành lúc đó là một đơn vị sản xuất nông nghiệp điển hình của Nghệ An. Khi chiếc máy bay trực thăng hạ cánh xuống nơi này, nhìn quang cảnh đồng ruộng, làng mạc, núi non, Bác hỏi:

- Có phải nơi đây xưa gọi là Hào Kiệt.

Ít người biết đến địa danh xưa cũ ấy. May mà có một cụ già, đã phục về tài giỏi nhớ của Bác, liền đáp:

- Dạ thưa Bác, Hào Kiệt và Vĩnh Tuy nhập lại, nay là xã Vĩnh Thành ạ!

Bác gật đầu cười. Nhiều em nhỏ chưa biết gì cũng thích thú cười theo.

Sau đó từ sân vận động Bác ghé thăm ngôi nhà trẻ.

Bác ôm hôn những cháu nhỏ đứng ở phía trước rồi chia kẹo cho tất cả. Trông thấy các em đều sạch sẽ, bụ bẫm, Bác rất vui. Bước tới khu vực đặt thùng chứa nước và bể tắm của các em, Bác khen các cô bảo mẫu là biết giữ vệ sinh. Bác bảo thêm các cô là phải trông nom trẻ cho tốt để bố mẹ các em an tâm sản xuất.

TRỌNG HUYỀN

Rời khu trục nhà trẻ, Bác bước đến ngôi trường cấp I. Ông Chủ tịch xã và ông Hiệu trưởng nhà trường mời Bác vào phòng khách nhưng Bác bảo cả mấy người cùng ngồi xổm trước hiên trường để trao đổi một số công việc trước khi máy bay cất cánh đưa Người lên thăm nông trường Đông Hiếu ở Nghĩa Đàn.

Nói đến nông trường cũng như các hợp tác xã nông nghiệp là trước hết nói đến việc gieo cấy, là kết quả thu nhập hoa lợi từ trồng trọt. Và đối với các em nhỏ điều Bác luôn nhắc nhở, khuyên bảo về lĩnh vực đó là mong các em bảo vệ cây.



*Bác Hồ với cán bộ công nhân
Nông trường Đông Hiếu (ngày 10-12-1961).*

Chiếc trục thăng từ từ hạ xuống. Nhiều em nhỏ chạy ào tới. Máy chiếc cánh quạt làm tung gió, thổi rạt cả những cụm tóc còn để chỏm của các em và mang theo

những hạt bụi đất đỏ vì nền của sân bay vừa mới được san lấp. Bác đưa tay kéo mấy em đến gần và bảo cả những người đi đón:

- Nào, ai lấm bụi nhiều thì đến đây cùng chụp ảnh.

Biết bao chuyện vui, bao nhiêu là bài học từ những lời khuyên bảo của Bác trên vùng đất đỏ bazan huyền thoại trong chuyến ghé thăm lịch sử có một không hai ở miền núi Phú Quý tiềm ẩn nhiều tài nguyên này. Mà riêng đối với các em nhỏ, cũng như ở nơi hợp tác xã Vĩnh Thành, một trong những điều đáng nhớ ở lời khuyên của Bác, là: *Các cô, các chú và đồng bào đã trồng được cây, các cháu phải cùng góp sức bảo vệ cây.*

Lời khuyên ấy đã được bà con xứ Nghệ và các lớp cháu con ở đây luôn ghi nhớ.

CÁC CHÁU CÓ NHỚ VÀ LÀM THEO NHỮNG ĐIỀU BÁC DẶN KHÔNG

Đầu năm 1967 cũng là vào dịp Tết Đinh Mùi, Bác Hồ về Tam Sơn để gặp đại biểu các dân tộc Hà Bắc đang họp tại chùa Cảm Ứng. Ô tô của Bác đỗ lại trên sân của một trường học phía trước chùa khi có mấy em thiếu niên đang cùng vui chơi ở đấy. Các em nhỏ ở Hà Bắc bấy giờ có phong trào thi đua giỏi và được suy tôn là *Quê hương nghìn việc tốt*.

Em Nguyễn Thế Hải, nhận ra vị khách vừa từ trên xe bước xuống là Bác liền reo to: *Bác Hồ, Bác Hồ*. Rồi các em khác cùng xúm xít lại quanh Bác.

Bác tươi cười nhìn tất cả rồi hỏi:

- Các cháu đang chơi Tết à?

- Thưa Bác vâng ạ! Năm mới chúng cháu chúc Bác mạnh khỏe, sống lâu muôn tuổi.

Nhiều em cùng đua nhau, muốn biểu thị sự chúc mừng nhưng cứ hồi hộp, luống cuống, không thốt nên lời. Bác hiểu nên đã dang tay ra hiệu rằng, Bác ôm tất cả các em vào lòng, rồi hỏi:

- Các cháu làm *nghìn việc tốt*, thế có nhớ và làm theo những điều Bác dặn không?

- Thưa Bác có ạ!

Thế rồi Hải đứng nghiêm đọc một hơi, đủ cả 5 điều Bác dạy như đọc thuộc bài trước lớp. Các em khác thấy sự ngộ nghĩnh ấy thì cùng cười nhưng đều khen là bạn mình đã nhớ đúng.

Khi Bác cùng các cán bộ địa phương bước lên chùa, Đội Thiếu nhi danh dự đã dâng hoa tặng Bác. Bác vui mừng đón nhận, rồi hỏi em Đội trưởng Nguyễn Toàn Thắng:

- Cháu học có giỏi không? Có nhận được phần thưởng của Bác không?

- Dạ, cháu đã hai lần được nhận phần thưởng của Bác: lần trước là một cuốn sổ, lần sau là hai quả cam.

- Thế cháu phải giúp đỡ các bạn học thật giỏi, lao động thật giỏi để nhiều em cùng được nhận phần thưởng của Bác.

Không chỉ Thắng mà các em đứng xung quanh cùng đáp lời:

- Dạ thưa Bác, vâng ạ!

VỚI CÁC EM TỪ BÊN KIA BỜ BẾN HẢI Ở TRÊN ĐẤT VINH

Trong những ngày trở lại đất Nghệ dịp ấy, dù rất bận, Bác vẫn dành thời gian đến thăm Nhà trẻ Miền Nam.

Khi ba má lên đường tập kết ra Bắc thì đa phần các em ở đây đều đang được ẵm trên tay hoặc còn trong bụng mẹ. Các em phải xa người thân của mình từ tấm bé, để đến hôm nay các cô, cậu tí hon ấy đã quây quần, tíu tít trên đất thành Vinh như một bầy sơn ca.

Như đã quen biết từ lâu, thoáng nhìn thấy Bác là các em ứa ra. Bác xoa đầu và ôm hôn từng em. Các em tíu tít, nắm lấy tay, đu người, trèo lên cả đùi của Bác. Bác cũng cúi xuống để các em đưa vòng tay mà ôm lấy cổ, bả lấy vai của Người. Những gương mặt tí hon, ngộ nghĩnh, xúc động quẩn quýt xung quanh mái tóc ánh bạc của người Ông thân thương.

Đang vui cười nô đùa cùng các em, bỗng khoé mắt Bác rung rung khi có tiếng trẻ non nớt, cất lên:

Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ,

Râu Bác dài tóc Bác bạc phơ.

Bác cùng đứng lên cất nhịp cho các em hát:

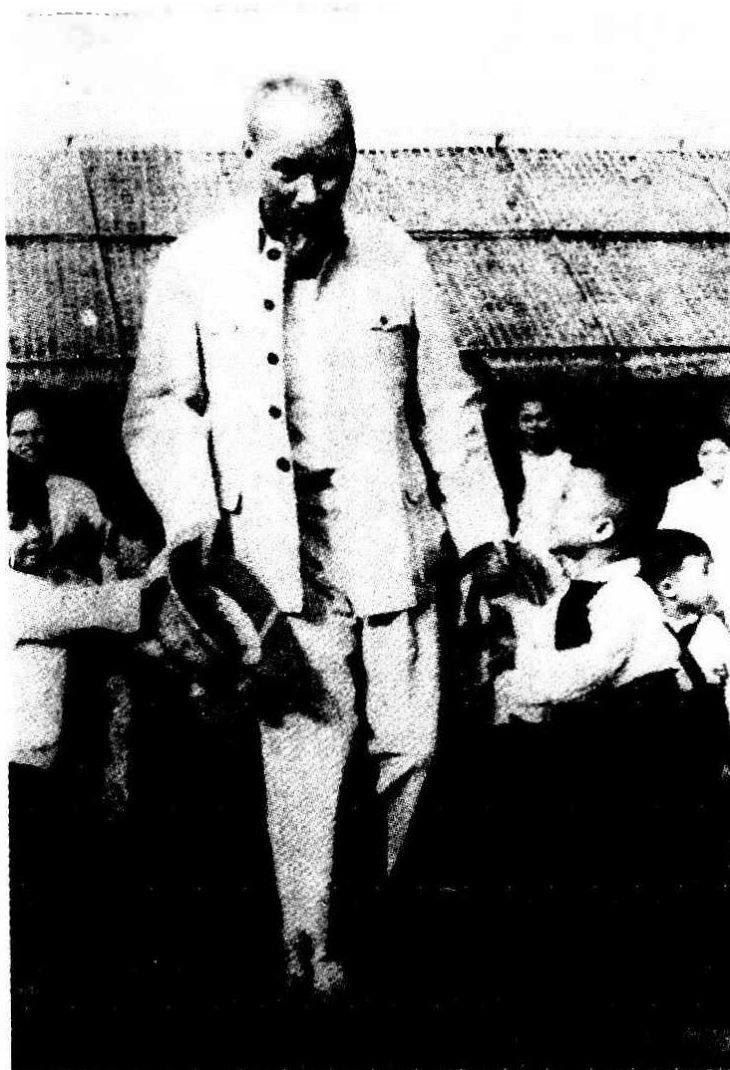
Ai yêu nhi đồng bằng Bác Hồ Chí Minh,

Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn chúng em nhi đồng.

BÁC HỒ CỦA CHÚNG EM

Cô phụ trách cũng cất tiếng hoà theo một cách tự nhiên rồi cười rất tươi, bởi hôm nay các em và cả cô, không còn phải *mơ* nữa mà đã được gặp Bác thật rồi.

Các em chưa biết thế nào là thực, thế nào là *mơ* mà chỉ biết đón nhận từ Bác nguồn tình cảm của một người Ông. Thế rồi các em lại tíu tít chạy đến níu tay, ôm lấy cổ Bác, không muốn rời xa.



*Bác Hồ thăm các cháu ở trại trẻ miền Nam tại Vinh.
Ngày 15 tháng 6 năm 1957.*

TRỌNG HUYẾN

Khi đất nước còn chưa được thống nhất thì Bác càng thương các em thiếu nhi miền Nam. Từ Trung thu năm 1954, Bác đã viết:

*Đến ngày Nam Bắc một nhà,
Các cháu xúm xít thì ta vui lòng.*

CHUYỆN Ở KHU HỌC XÁ NAM NINH

Từ trong kháng chiến chống Pháp ta đã được nước bạn Trung Hoa giúp xây dựng một khu học xá tại Nam Ninh, tỉnh Quảng Tây, gọi là *Nam Ninh dực tài học hiệu*, tức Trường đào tạo cán bộ ở Nam Ninh.

Sau khi miền Bắc Việt Nam được hoàn toàn giải phóng, Khu học xá Nam Ninh còn được duy trì thêm một thời gian và chủ yếu là đón học sinh của ta từ miền Nam tập kết ra Bắc.

Đặng Phú Sĩ đã ghi lại cảm tưởng của mình trong sách *Nửa thế kỷ học sinh miền Nam trên đất Bắc*. Theo đó ta biết, Sĩ quê ở An Nhơn, Bình Định, bố đi bộ đội, mẹ tảo tần mà không nuôi nổi các con. Sĩ phải đi ở đợ chăn trâu, lên 13, 14 tuổi còn mù chữ. Rồi Sĩ được tập kết ra Bắc. Sau thì được sang nước bạn học.

Và Sĩ cũng nhớ rõ, ngày 24-12-1957, sau khi dự lễ kỷ niệm 40 năm Cách mạng Tháng Mười Nga, trên đường về nước, Bác Hồ đã ghé thăm khu học xá Nam Ninh.

Trước mấy ngàn em học sinh ở lứa tuổi thiếu niên, cùng các thầy cô giáo, cán bộ của Khu học xá và các quan khách, Bác cảm ơn Đảng, Chính phủ và nhân dân Trung Hoa đã tạo mọi điều kiện cho Khu học xá ngày một đầy đủ, khang trang,

TRỌNG HUYỀN

hiện đại. Đối với các em thiếu niên học sinh, Bác biểu dương những thành tích chăm học, biết đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau. Rồi để cho các em báo cáo về những thiếu sót của mình. Đó là: thiếu vệ sinh, thiếu kỷ luật, không tôn trọng của công, thiếu lễ phép, chưa lịch sự với các bạn nữ sinh. Bác khuyên các em phải cố gắng và mong các thầy, cô giúp các em sửa chữa những sai sót đó.

Trong lúc còn phải xa bố mẹ, người thân, xa quê hương, những lời chỉ bảo ân cần của Bác kính yêu càng giúp các em mau trưởng thành để rồi mai ngày trở về xây dựng đất nước.

NHỮNG THIẾU NIÊN MIỀN NAM BA LẦN ĐƯỢC GẶP BÁC

Chuyện của nữ sinh Mai Nhị Hà:

Lần thứ nhất Hà được gặp Bác tại Khu học xá Nam Ninh (1957). Cũng như nhiều em nhỏ khác vì đứng giữa hàng ngàn bạn học, Hà không được nhìn thấy Bác cho thật rõ nhưng lòng vẫn rất hào hứng, cảm động.

Lần thứ hai Hà được gặp Bác tại Câu lạc bộ Thống Nhất tại Bờ Hồ, Hà Nội nhân Trung thu 1958. Lần này các em nhỏ được ưu tiên ngồi lên phía trước nên Hà nhìn thấy Bác rất rõ. Trước mặt Hà là người Ông có vầng trán cao, với nụ cười thật hiền từ, đôi mắt rất sáng âu yếm nhìn từng em một và chia kẹo đều cho mỗi đứa. Đến lượt Hà, Bác hỏi:

- Quê cháu ở đâu?

Hà líu cả lưỡi nhưng rồi cũng đáp được:

- Dạ, thưa Bác, quê cháu ở Bến Tre.

Hà cứ tiếc sao hồi tập kết, mẹ không cho em gái cùng đi để nó cũng được gặp Bác, và hôm nay cũng được Bác cho một phần quà!

Lần thứ ba, Hà được gặp Bác khi em đã xuống học tại Trường miền Nam Số 8, Hải Phòng.

Lần này Hà cũng được ngồi ở phía trước chỉ cách chỗ

TRONG HUYỀN

Bác đứng nói chuyện độ vài mét. Giữa buổi mai, em được nhìn Bác lâu hơn, kỹ hơn, thấy được cả từng sợi râu của Bác khẽ bay trong nắng. Và em lại nhận được phần kẹo Bác cho. Hà muốn cất giữ các viên kẹo ấy để mai đây được về miền Nam thì đem cho mẹ, cho em nhưng không được. Ngày thống nhất đất nước vẫn còn xa...

Hà cứ mãi hình dung lại, Bác nhấp nháy bờ mi hoài khi nghe em trả lời: "Quê cháu ở Bến Tre".

Chuyện của dũng sĩ thiếu niên Hồ Thị Thu:

Lần đầu Thu được gặp Bác, Bác hỏi:

- Cháu đã biết chữ chưa?

Em khoanh tay để nói mà không thốt nên lời bởi cảm động quá. Sau nhiều cố gắng, em đã thưa:

- Dạ, cháu chưa biết chữ nào ạ! Vì gia đình cháu nghèo, ba má mất sớm, cháu lại đông em...

Nói đến đó, em ngược nhìn lên thì thấy Bác ứa hai hàng nước mắt, làm cho em càng thêm cảm động.

Lần thứ hai được gặp lại, Bác hỏi:

- Đồng bào miền Nam tranh đấu như thế nào?

Thu đứng lên khoanh tay đáp:

- Dạ thưa Bác, đồng bào miền Nam chúng cháu đấu tranh không sợ gian khổ, chiến đấu không sợ bị thương, không sợ hy sinh mà chỉ sợ mù hai mắt thì sau này nước nhà thống nhất, Bác vào thăm sẽ không được nhìn rõ Bác.



*Thiếu niên dùng sĩ miền Nam ra thăm miền Bắc
vui mừng quây quần bên Bác Hồ (1969).*

Và Thu ngược lên, lại thấy đôi mắt Bác rung rung. Bữa ấy Thu được ăn cơm cùng Bác, được Bác gấp bỏ nhiều thức ăn ngon vào bát của em.

Lần thứ ba Hồ Thị Thu được gặp Bác tại Hội trường Ba Đình. Bác hỏi:

- Kỳ này cháu có ăn được cơm không, mỗi bận ăn mấy bát?

- Dạ thưa Bác, mỗi bận cháu ăn được hai bát ạ!

- Thế là ít đấy, phải cố gắng ăn nhiều cho khỏe vào.

Rồi Bác dặn thêm: Phải giữ sức khỏe cho thật tốt, phải học tập văn hóa, chính trị và lao động cho thật tốt, đoàn kết thương yêu đồng đội, phải nghe lời các cô, các chú dạy bảo.

Sau những giờ phút quý báu ấy, Thu ra về mà lòng cứ quyến luyến, chỉ mong được gần Bác luôn luôn.

DŨNG SĨ THIẾU NIÊN ĐOÀN VĂN LUYỆN CÒN ĐƯỢC GẶP BÁC NHIỀU LẦN HƠN

Được gặp Bác ba lần thì còn có một số bạn khác nữa như Phạm Kiều Anh chẳng hạn. Riêng Đoàn Văn Luyện thì hơn hẳn.

Lần đầu tiên mới ra Bắc, Luyện đang ngồi đợi thì thấy Bác đi làm việc về. Nhìn tác phong giản dị, nhanh nhẹn của Bác, em cứ tưởng như mình đang ở trong mơ. Em được ngồi ăn cơm với Bác trong ngôi nhà nhỏ gọn gàng, sàn bằng gỗ, vách cũng bằng gỗ. Ăn cơm có bánh bao hấp, cá kho, canh khoai, chai nước nắm ớt và rau muống luộc. Em bàng hoàng, sung sướng cứ ăn một miếng lại ngồi nhìn Bác. Bác gấp thức ăn cho từng người rồi hỏi chuyện. Khi biết mẹ của Luyện bị đột tử và hy sinh, Bác nhìn em trĩu mến vô hạn, khiến suốt đời em không quên được. Rồi Bác hỏi:

- Ra ngoài này, cháu thích làm gì?
- Thưa Bác, cháu mong được học tập nhiều điều để rồi trở về Nam làm việc được tốt hơn.

Bác gật đầu, bảo:

- Cháu cứ nghỉ đi cho khỏe một thời gian rồi đi học!

Lần thứ hai Luyện được gặp Bác trong cuộc họp mặt các anh hùng, dũng sĩ niên Nam hội tháng 10-1968.

Bữa ấy Luyện cũng muốn lên báo cáo về thành tích của các đồng đội trong thời gian chiến đấu để Bác nghe nhưng em đã nhường ời cho các cô, chú mới được gặp Bác lần đầu. Và em nghĩ: Bao giờ đồng bào trong quê mình mới được gặp Bác.

Lần thứ ba là tháng Chạp năm 1968. Bấy giờ Luyện đang được học tập ở Cuân khu Tả ngạn thì được đón về Hà Nội cùng với các em: Thu, Nết, Phổ, Mên, Hoàn.

Về đến nơi, vừa xuống xe, các em đã thấy Bác Hồ và Bác Tôn ngồi trên một chiếc ghế dài, đặt ở cạnh nhà.

Các em chạy ủa tới. Thu là gái nên được đến với Bác trước nhất. Hai Bác hỏi thăm sức khỏe từng em một rồi bảo tất cả cùng vào ăn cơm. Ăn xong, hai Bác cho mỗi em hai quả táo, một quả lê và ba cuốn sách *Người tốt việc tốt*. Sau đó Bác Hồ bảo:

- Các cháu lại cả đây nào, hôn hai Bác rồi về!

Luyện hơi ngạc nhiên hỏi:

- Dạ, thưa... cháu cứ tưởng hai Bác gọi các cháu về là có việc gì!

Bác Hồ cầm tay từng em rồi bảo:

- Hai Bác nhớ nên gọi các cháu về để hai Bác mừng thôi.

Tết Kỷ Dậu, đầu năm 1969, Luyện và một số bạn lại được đến để cùng Bác đón Đoàn đại biểu Chính phủ Cu Ba.

Trong khi chờ gặp khách, Bác hỏi một chú cùng đi:

TRỌNG HUYỀN

- Mậu dịch phân phối cho cháu có thiếu thứ gì không?

- Dạ, đủ cả ạ!

Bác gật đầu bảo:

- Có thiếu cái gì thì cán bộ ta mua sau, nhường cho nhân dân mua trước.

Luyện nghe rất rõ cuộc trò chuyện đó. Em ghi nhớ lời của Bác để mong sau này về Nam còn kể cho đồng bào trong đó nghe.

Đoàn Cu Ba đến. Bà Trưởng đoàn bắt tay Bác xong thì khóc và cứ mãi đưa khăn lên chấm nước mắt. Bác cũng rất xúc động.

Bác giới thiệu các em với Đoàn và Bác thuộc tên từng đứa một. Đến lượt Luyện, Bác nói:

- Cháu này lúc ra còn bé. Bây giờ đã lớn như thế này rồi.

Luyện hết sức cảm động và tự nghĩ mình có lớn nhưng không biết có khôn lên được như Bác từng dặn dò, mong đợi không?

BÁC ĐỆM ĐÀN GHI TA, CÙNG PHỤC VỤ CÁC EM

Như ta đã biết, thành phố cảng Hải Phòng là nơi sau Hiệp nghị Giơ-ne-vơ cũng được chọn để đặt một số trường học cho các em miền Nam tập kết ra Bắc.

Năm 1964 Bác Hồ cùng vị khách là bạn thân của Bác, ông Nô-vô-t-ni, Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Tiệp Khắc, nay là Cộng hòa Czech đến thăm học sinh miền Nam trong toàn thành phố và tất cả các em cùng được tập trung tại Trường Số 4.

Khi Bác và vị khách bước vào, một em nhỏ độ ba, bốn tuổi ngây thơ chạy ra giữa lối đi, thấy giáo Nguyễn Đình Năng vội bế em lên. Bác hỏi đó có phải là con của thầy. Thầy Năng thưa với Bác là không phải. Bác xoa đầu em bé, cười.

Khi tất cả đã vào chỗ, Bác không ngồi trên cao mà xuống với các em học sinh và nói:

- Bác mách nhỏ với các cháu, ông Nô-vô-t-ni hát hay lắm.

Thế là sau một lúc chào hỏi, chuyện trò, các em đồng thanh đề nghị ông Nô-vô-t-ni hát.

Nghe phiên dịch lại rồi được Bác Hồ khích lệ, ông Nô-vô-t-ni nhận lời.

Bác Hồ nhanh mắt nhìn về phía sau, thấy có người cầm chiếc ghi ta. Thế là Bác mượn rồi bước lên, hướng về vị khách quý mà đệm đàn. Ai mà biết hết được những nét tài hoa tiềm ẩn trong con người của Bác.

Từ hai phương trời Âu - Á mới gặp lại nhau thế mà tiếng hát và tiếng đàn của hai vị lãnh tụ của hai đất nước diu dặt, hòa hợp, vang xa. Vì tất cả chỉ muốn cho buổi gặp các em được vui hơn.

CHÁU BÉ LÀ KHÁCH CỦA BÁC

Dạo ấy, một cán bộ trong cơ quan có con nhỏ mới 5 tuổi. Bác bảo anh hãy thỉnh thoảng mang em sang chơi với Bác.

Biết Bác bận suốt ngày nên người cán bộ chọn thời gian cho em sang vào buổi sáng, sau khi Bác vừa tập thể dục xong.

Bận đó cháu cũng đã được chuẩn bị sẵn, dậy thật sớm và thay quần áo mới. Do vì sự giục giã của em nên hai bố con tới sớm hơn một ít so với thường ngày. Nhưng vừa tới chân cầu thang nhà sàn thì Bác đã đứng đợi. Cùng với lời chào buổi sáng, Bác trao tặng em mấy bông hoa. Rồi chỉ vào phòng khách, Bác bảo hai bố con cứ tự nhiên và đợi mấy phút vì Người còn bận một tí. Khi xong việc, quay lại thấy hai bố con cứ ngồi yên, Bác hỏi với ý không bằng lòng:

- Sao chú không bày kẹo ra cho cháu ăn.

Người bố thưa:

- Dạ không dám, để đợi Bác xuống, Bác sẽ cho bé.

- Không được. Ở nhà cháu là con của cô chú. Còn đến đây, cháu là khách của Bác. Bác bận thì chú phải tiếp khách giúp Bác.

TRONG HUYỀN

Người cán bộ có ý e thẹn.

Thật hiếm có một vị lãnh tụ nào ở trên trái đất này lại có được một đức độ thương yêu và quý trọng hết mức đối với thiếu niên và nhi đồng như Bác Hồ của chúng ta.

TRUNG THU ĐỘC LẬP ĐẦU TIÊN

Trong kháng chiến chống Pháp, dù rất bận bịu nhưng mỗi khi Trung thu đến, Bác thường gửi lời chúc các cháu, như năm 1952, 1954... Nhớ nhất là Trung thu độc lập đầu tiên Bác cũng đã gửi thư cho thiếu niên nhi đồng cả nước. Thư Bác viết từ ngày 17-9 để kịp đến với nơi xa vào đêm Trung thu (ngày Rằm tháng Tám năm Ất Dậu) là 21-9-1945. Vì sau gần tám mươi năm mất nước đến lúc đó chúng ta mới có được một Trung thu trọn vẹn.

Trong thư Bác viết: *Trung thu năm ngoái nước ta còn bị áp bức, các em còn là bầy nô lệ trẻ con. Trung thu năm nay nước ta đã được tự do và các em đã thành những người tiểu quốc dân của một nước độc lập. Thật tự hào biết bao!*

Đêm Trung thu năm ấy, Bác lại chờ ở Bắc Bộ phủ để đợi gặp đại diện của các em sau khi đã gặp nhau ở Bờ Hồ trở về thì đến vui chung với Bác. Bác nói: *Hôm nay Tết Trung thu là của các em. Bác rất mừng vì hôm nay các em vui chơi, vui chơi một cách có đoàn kết, có tổ chức như thế là tốt lắm. Và Bác dặn: Các em phải ngoan, ở nhà phải nghe lời bố mẹ, đi học phải siêng năng, đối với bầu bạn phải biết thương yêu. Các em phải thương yêu nước*

TRỌNG HUYỀN

nhà. Mong các em mai sau lớn lên thành những người dân xứng đáng với nước độc lập, tự do. Cảm ơn các em.

Như vậy đó, đối với các em, Bác có tình thương yêu rất nồng nàn và cũng luôn luôn có lòng tôn trọng trẻ đúng mức.

Đời sống của các em gắn với vận mệnh đất nước. Nước có được độc lập thì các em mới sung sướng. Cho nên Bác đề nghị:

- Trước khi các em đi phá cỗ vui vẻ, chúng ta cùng nhau hô hai khẩu hiệu:

*Trẻ em Việt Nam sung sướng,
Việt Nam độc lập muôn năm.*

VỖ TAY TO LÊN ĐỂ HOAN NGHÊNH BẠN ẤY ĐÀN HAY

Ngày 1-6-1969, các em học sinh hệ Sơ - Trung cấp Trường Âm nhạc Việt Nam (nay là Nhạc viện Hà Nội) dành một buổi biểu diễn để báo cáo thành tích học tập với Bác Hồ.

Hôm ấy tuy sức khỏe đã yếu nhưng Bác vẫn đến xem và rất vui khi thấy các em hát hay và chơi các loại đàn bầu, sáo, nhị, vĩ cầm, dương cầm giỏi. Bác gật đầu khen đó là *những nghệ sĩ tí hon, những nghệ sĩ tương lai*. Và Bác khuyên:

- Các cháu phải lo học, phải trau dồi tay nghề cho thạo để rồi phục vụ nhân dân.

Trong giờ nghỉ, Bác gọi từng em đến gần, ôm các em nhỏ vào lòng. Bác hỏi về bố mẹ, gia đình của từng em.

Khi các *nghệ sĩ tí hon* trở lại biểu diễn, có lần sau một tiết mục, Bác nhắc các em đang ngồi thưởng thức:

- Các cháu hãy vỗ tay to lên để hoan nghênh bạn ấy đàn hay.

Bác lắng nghe tất cả, và khi chia kẹo cho các em, Bác bảo:

- Cho cháu này thêm một cái vì cháu bé nhất và đánh đàn rất hay.

Đoàn *nghệ sĩ tương lai* ấy có ngờ đâu đó là lần cuối cùng các em được gặp Bác.

GỬI TRẠI NHI ĐỒNG NGHỆ THUẬT I

Sau hơn ba mươi năm bôn ba đi tìm đường cứu nước, năm 1941 Bác mới trở về được với Tổ quốc. Và từ những ngày còn làm việc ở hang Pác Bó, Bác đã có lời thăm hỏi, khuyên bảo các em, viết bằng một bài thơ, với tấm lòng đầy thương yêu và tôn trọng. Câu thứ hai của bài thơ ấy Bác mong các em: *Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan*. Như thế là Bác mong từ tuổi ăn, tuổi ngủ, các em đã bắt đầu có sự *học hành*. Biết bao ý nghĩa trong hai tiếng *học hành* của Bác khuyên. Không phải đợi lớn lên rồi mới *hành*. Bác rất lưu ý chúng ta là, ươm mầm tài năng trong các em từ tuổi ấu thơ.

Thực hiện lời Bác dạy, sau cách mạng không lâu, chúng ta đã mở Trại Nhi đồng nghệ thuật. Và tháng 8-1948, Bác Hồ đã có Thư gửi cho Trại của các em:

Gửi nhi đồng nghệ thuật,

Những bài nhạc, bài ca các cháu gửi, Bác đều nhận được cả. Bác nhớ đã trả lời rồi. Nay nhận được thư các cháu mới gửi, biết các cháu đều tham gia thi đua ái quốc, Bác rất vui lòng. Bác khuyên các cháu luôn cố gắng cho tiến bộ và chúc các cháu luôn mạnh khỏe.

Bác hôn các cháu.

THƯ GỬI BÁO *THiếu SINH*

Cách mạng Tháng Tám vừa thành công, các em đã có tờ báo *Thiếu sinh* và khi cuộc kháng chiến chống Pháp bùng nổ thì có đoàn thể Thiếu sinh quân. Điều đó nói lên thiếu niên Việt Nam rất hăng hái và sẵn sàng phục vụ Tổ quốc.

Biết báo *Thiếu sinh* sắp ra số đầu tiên, Bác Hồ liền gửi thư chúc mừng. Và thư Bác được in lên trang đầu, Số 1 ra ngày 1-10-1945.

Nội dung bức thư như sau:

Gửi báo "Thiếu sinh",

Báo trẻ em đã ra đời. Báo đó là báo của trẻ em, vậy các em nên giúp cho báo: Gửi tin tức, tranh vẽ và viết bài cho báo.

Nên đọc cho trẻ em chưa biết chữ nghe. Nên làm cho báo phát triển.

CÁC CHÁU CÓ BIẾT HÁT QUỐC CA NƯỚC PHÁP?

Năm 1946 khi Bác Hồ ở Pari, thủ đô nước Pháp, với cương vị là Thượng khách do Chính phủ nước Cộng hòa Pháp mời sang thăm thì một hôm, có đoàn thiếu nhi là con em Việt kiều do một cô giáo trẻ dẫn đầu đến chào mừng.

Đoàn thiếu nhi tíu tít bước lên tặng hoa rồi đồng thanh hát dâng Bác mấy bài ca Việt mà các em vừa mới tập.

Buổi gặp gỡ kết thúc. Biết Bác rã bần nên cô giáo xin phép cho các em ra về. Nhưng, Bác ngăn lại. Bác đưa tay xoa đầu một em nhỏ nhất rồi hỏi:

- Cháu có biết hát Quốc ca nước Pháp?

Các em đồng thanh:

- Dạ, thưa Bác có ạ.

Bác rất vui và động viên:

- Thế, các cháu cùng hát lên xem nào?

Qua chất giọng thơ ngây trong trẻo của các em, bản *Macxâyê* được cất lên oai nghiêm, hùng tráng, mang tinh cảm và khí phách của nhân dân Pháp yêu tự do.

Bác Hồ rất vui. Những người Pháp có mặt lúc đó cũng đều xúc động bởi thiện chí hòa bình hữu nghị của vị Chủ tịch nước Việt Nam vừa mới giành được độc lập.

Rồi tất cả cùng hướng lên hai ngọn Quốc kỳ của hai nước Pháp, Việt đang tung bay trước đầu đài, nơi Bác ở.

THƠ TẶNG BÁO *XUNG PHONG*

Báo *Xung phong* là cơ quan của trẻ em thiếu nhi tỉnh Hải Dương được lập ra từ sau Cách mạng Tháng Tám. Sau một thời gian nhận được báo biểu do Tòa soạn *Xung phong* gửi tặng, năm 1948, Bác đã có Thơ tặng lại Báo:

Bác nhận được báo “Xung phong”

Cảm ơn các cháu có lòng gửi cho.

Các cháu nghe Bác dặn dò:

Phải biết yêu nước, phải lo học hành.

Siêng làm việc, siêng tập tành

Biết giữ kỷ luật là thành cháu ngoan.

Bác yêu các cháu muôn vàn

Bác gửi các cháu một ngàn cái hôn.

*Một ngàn cái hôn là Bác gửi cho tất cả các em xa gần đang đọc báo, phục vụ báo *Xung phong* của tỉnh Hải Dương lúc bấy giờ.*

NGHE TIẾNG TRẺ HÁT TRÊN ĐÀI PHÁT THANH

Trong tập *Chuyện thường ngày của Bác Hồ* do Hồng Khanh viết, được báo *Nhân Dân* trích đăng ở số ra ngày 6-1-1985 có đoạn kể rằng:

Một hôm đang cùng mấy người trò chuyện, bỗng có tiếng của một em bé hát trên Đài Phát thanh, thế là Bác dừng lại nghe.

Và đã nhiều lần Bác quan tâm như thế. Cũng có lúc Bác bảo mấy người xung quanh đoán xem là em bé vừa hát trên đài kia độ bao nhiêu tuổi.

Còn lần này, Bác nhắc người thư ký rằng lúc nào tiện thì hỏi bên Đài Phát thanh xem, em bé vừa hát đó tên là gì và năm nay em lên mấy.

Cũng trong mẩu chuyện đó, tác giả Hồng Khanh kết luận: *Bác yêu trẻ con một cách lạ.*

Bác luôn trân trọng những tài năng, nhất là các mầm non nghệ thuật. Và với thiếu nhi, Bác mong em nào rồi cũng thành tài.

BÁC VỚI PHIM TRUYỆN *CON CHIM VÀNH KHUYÊN*

Báo *Nhân dân* ngày 17-5-2006 in một mẫu hồi ức của nghệ sĩ điện ảnh Tố Uyên.

Tố Uyên cho biết, hồi nhỏ chị đã được gặp Bác nhiều lần, ở Câu lạc bộ Thiếu niên, ở các trại hè thiếu nhi, hội Trại *Bồ câu trắng* tổ chức ở Bách Thảo. Những lần đó Bác đều căn dặn các em phải ngoan ngoãn, nghe lời cha mẹ và học tập giỏi... Lại có lần chị được đến đón phái đoàn quốc tế ở Phủ Chủ tịch. Và lần Tổng thống Indônêxia Xucácno sang thăm nước ta, trong buổi liên hoan văn nghệ, Bác Hồ và bác Xucácno đã cùng nhảy múa với các em thiếu niên. Lúc đó bài hát *Kết đoàn* vang lên trong tiếng hoan hô...

Tố Uyên còn kể là năm 1960 khi đang học lớp 7 thì chị được đóng vai *Bé Nga* trong phim *Con chim vành khuyên*. Và có lần, bộ phim này được đem lên chiếu để Bác xem. Bác rất cảm động, thương hai nhân vật trong phim là bố con *Bé Nga*. Chị kể, lúc đó để *xua tan đi không khí im lặng sau buổi chiếu phim*, Bác bảo: *Bác cho cháu dấu con hổ xoa cho sống lại. Thế là đoàn làm phim vui vẻ vây quanh Bác. Bác khen phim hay.*

Giữa năm 1962, phim *Con chim vành khuyên* được giải thưởng quốc tế - Giải đặc biệt tại Liên hoan phim Các-lô-vi Va-ri ở Tiệp Khắc.

ĐỀ NGHỊ ĐỔI TÊN GỌI CỦA MỘT SỐ CÂY ĐÀN

Như ta đã biết, ngày 1-6-1969 Trường Âm nhạc Việt Nam được chỉ định cử một số em thuộc hệ Sơ - Trung cấp đến biểu diễn phục vụ Bác.

Bác tươi cười và hoan nghênh các em. Éc lắng nghe từng âm thanh được cất lên từ các loại nhạc cụ dân tộc. Rồi Bác hỏi han từng em một:

- Bố mẹ của cháu làm công việc gì? Cháu chơi loại đàn gì?

Em này thưa với Bác là cháu chơi đàn thập lục; Em kia thưa là cháu chơi đàn tam thập lục.

Bác nhìn các em, cười hiền hòa rồi nói:

- Ta có tiếng của ta, sao các cháu không gọi là đàn 16 dây và đàn 36 dây, như thế có hơn không?

Quả là cách gọi: đàn thập lục và đàn tam thập lục, chúng đã là chữ Hán khó hiểu lại không đầy đủ và rõ nghĩa bằng đàn 16 dây và đàn 36 dây.

Các em nhận ra hôm đó không chỉ được vinh dự phục vụ Bác mà còn nhờ Bác biết đổi tên loại nhạc cụ mình dùng bằng những tiếng Việt nôm na mà ấm áp.

CÁC NHÀ VĂN HÓA VIỆT NAM HÃY CHÚ Ý ĐẶC BIỆT ĐẾN NHI ĐỒNG

Không đầy một tháng trước ngày Toàn quốc kháng chiến, Hội nghị Văn hóa cả nước đã họp tại Hà Nội. Hội nghị đã vinh dự được Bác tới thăm và phát biểu ý kiến. Sau đây là phần Bác nói đến trách nhiệm của các nhà văn hóa đối với các em thiếu niên nhi đồng:

Nhi đồng Việt Nam đã tiến bộ rất nhiều về văn hóa. Cứ xem mỗi khi có công việc gì thích hợp để làm, các em đã làm rất tài tình. Ví dụ như cần tuyên truyền đời sống mới, cần chống nạn mù chữ, các em diễn ngay được những vở kịch ngắn, vui và khéo biết bao! Hay là không biết có phải vì tôi thương nhi đồng mà tôi thấy thế?

Tôi xin thay mặt toàn thể thiếu nhi Việt Nam kêu gọi các nhà văn hóa Việt Nam hãy chú ý đặc biệt đến nhi đồng.

Một vị Chủ tịch nước lão thành, lãnh tụ tối cao của dân tộc mà nhận là *thay mặt toàn thể thiếu nhi* nước mình, cử chỉ ấy bình dị mà vĩ đại biết bao. Trẻ em Việt Nam đời đời biết ơn Người. Một sự tri ân mãi như trời xanh, biển biếc.

LÀM SÁCH NGƯỜI TỐT VIỆC TỐT CŨNG KHÔNG ĐƯỢC BỎ QUÊN CÁC CHÁU

Khi hòa bình mới được lập lại (1954), Bác đã đề nghị các báo mở thêm mục *Người mới, việc mới* rồi được Bác luôn luôn theo dõi.

Sau một thời gian thực hiện, Ban Tuyên huấn Trung ương chủ trương làm bộ sách nhằm tập hợp những tấm gương điển hình như vậy để tuyên truyền rộng rãi trong công chúng và được cấp trên nhất trí. Tháng 6-1968 thì Ban họp bàn về công việc đó và được Bác đến dự.

Tại hội nghị này Bác nói với ý: Bây giờ nên gọi là *Người tốt việc tốt*. Đối với anh hùng, dũng sĩ, chiến sĩ thì đưa được Đảng và Nhà nước khen thưởng thì phải qua nhiều cấp, nhiều ngành cân nhắc, xét duyệt. Còn những người tốt làm việc tốt, nếu Trung ương cho phép thì Bác nghe báo cáo, đọc báo rồi điều tra cho đúng sự thật là Bác có thể thưởng huy hiệu.

Sau đó Bác đưa cho hội nghị xem bản thống kê về gương *Người tốt, việc tốt* của mỗi ngành, mỗi giới, mỗi địa phương, già trẻ, gái trai, Việt kiều về nước...

Bác đưa ra nhiều ví dụ, về các em nhỏ thì có cháu gái tên là Xuân ở Quảng Bình đã chiến đấu dũng cảm, góp phần bắn rơi máy bay Mỹ...

Rồi Bác nói thêm: Các chú có thấy các cháu bé Việt Nam nhặt được của rơi đem trả có ý nghĩa như thế nào không. Có cháu đã bảo mẹ công đi tìm chú công an để trả lại của bắt được. Có cháu bé lên 6 tuổi cùng bạn đi chơi rồi bạn không may sẩy chân, ngã xuống ao. Nếu bỏ đó chạy về kêu người lớn thì bạn mình sẽ chết mất cho nên cháu liền bám vào bụi cỏ ở bờ ao, nhoai cái chân nhỏ xíu ra, miệng bảo bạn: Bám vào đây, bám vào đây. Và thế là cứu được bạn. Thương bạn, dũng cảm là thế mà cháu lại khiêm tốn, cứu được mạng người mà không khoe khoang... Ta đang xây dựng một xã hội văn minh như thế để đánh thắng các thế lực bạo tàn.

Cho nên làm sách *Người tốt việc tốt* cũng không được bỏ quên các cháu.

CHÚ NGUYỄN ĐI ĐÂU HẢ MẸ?

Đó là câu hỏi của cậu bé Pôn, con của vợ chồng ông B. Ông B. là luật sư người Ăngti làm việc tại Paris (Thủ đô nước Pháp). Gia đình ông cùng ngụ tại đây.

Hồi hoạt động ở bên đó, Bác Hồ lấy tên là Nguyễn Ái Quốc và bạn bè quen gọi Bác là ông Nguyễn. Một trong những công việc quan trọng của Bác ở Paris lúc bấy giờ là cùng với các cộng sự ra tờ báo *Người cùng khổ* mà Bác là Chủ bút kiêm Chủ nhiệm. Trong thời gian làm báo, Bác thường đến chơi nhà ông B. Vợ chồng ông luật sư coi Bác như anh em. Bác rất thương hai đứa con của ông B. Cháu gái là A-lít-xơ 8 tuổi và Pôn 4 tuổi. Hai em cũng rất thương quý Bác.

Một ngày nọ, vào cuối mùa Hạ 1923, Bác phải sang Nga và đi bí mật. Hôm sau, các cộng sự đến Tòa soạn Báo *Người cùng khổ* thì thấy khác hẳn với mọi bận, cửa khóa và tìm mãi không thấy ông Nguyễn đâu. Đến các nơi làm việc khác mà Bác thường lui tới họ cũng không gặp. Họ bàn tính mãi rồi rủ nhau đến nhà ông B. Và đến đấy thì họ hiểu rõ sự tình, tuy không biết đích xác nơi Bác đang đi tới.

Pôn và chị gái mình là A-lít-xơ cũng được nghe bức Thư mà Bác Hồ để lại cho mọi người. Hai em hết sức chăm chú khi Bác sĩ R. đọc đến đoạn:

Bây giờ, một vài lời với cháu trai và cháu gái.

Các cháu rất yêu chú và chú cũng rất yêu các cháu, phải không các cháu? Chú sẽ nói với những người bạn nhỏ Việt Nam là các cháu rất ngoan. Chú sẽ thay mặt các cháu bắt tay các bạn nhỏ Việt Nam.

Có lẽ rất lâu, các cháu sẽ không được thấy chú Nguyễn, không được leo lên đùi, lên lưng chú như các cháu thường làm. Và cũng rất lâu chú sẽ không thấy cô A-lít-xơ và cậu Pôn của chú. Khi chú cháu mình gặp nhau, có lẽ chú đã già, các cháu đã lớn bằng ba và má. Điều đó không ngại gì. Chú sẽ luôn luôn nhớ đến các cháu. Các cháu luôn luôn vẫn là cô bé A-lít-xơ và cậu bé Pôn thân yêu của chú.

Các cháu ngoan. Học thuộc bài. Vâng lời cha mẹ. Đừng đánh con chó nhỏ Ma-ri-uyt của các cháu. Khi các cháu đã hơi lớn, các cháu sẽ đấu tranh cho Tổ quốc của các cháu cũng như ba má, chú Nguyễn và những chú khác.

Các cháu nhỏ thân yêu của chú, chú hôn các cháu rất kêu.

Bác sĩ B. ngừng đọc.

Mọi người nhìn nhau không nói. Cậu bé Pôn phá tan cảnh yên lặng, hỏi:

- Chú Nguyễn đi đâu hở mẹ?*
- Khi nào thì chú ấy trở lại hở mẹ? Bé A-lít-xơ hỏi theo.*
- Chú Nguyễn sẽ trở lại khi nào nước chú ấy độc lập.*

TRỌNG HUYỀN

Bà B. trả lời và ôm chặt lấy hai con.

Đúng như dự đoán của bà B. Ông Nguyễn đã trở lại Paris vào năm 1946, hơn bảy tháng sau khi Người nhân danh là Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc *Tuyên ngôn độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (2-9-1945).

CHÚ TỐNG ĐI NHƯNG KHÔNG LÂU NỮA CHÚ SẼ TRỞ VỀ

Ngày 6-6-1931 Bác Hồ lấy tên là Tống Văn Sơ bị cảnh sát Anh bắt giam tại Hồng Kông (Trung Quốc). Chúng định trao Bác cho thực dân Pháp ở Đông Dương nhưng bị dư luận phản đối. Chính quyền Anh ở tô giới Hồng Kông phải đem vụ án đó ra xử. Nhờ có luật sư Lô-dơ-bai và một số đồng nghiệp của ông cả ở Luân Đôn giúp đỡ, đòi vụ án Tống Văn Sơ phải được trình lên Hoàng gia Anh. Theo đó, Bác chỉ bị xử nhẹ là phải rời khỏi Hồng Kông để đi đến bất cứ một nơi nào mình muốn.

Nhưng đối với Bác lúc bấy giờ, khi rời khỏi Hồng Kông thì rất dễ bị bắt lại bởi sự thông đồng giữa thực dân Pháp ở khắp nơi và cảnh sát Anh tại các tô giới của họ.

Ông Lô-dơ-bai cùng vợ là bà Rô-da bố trí để Bác lên một chuyến tàu đi Xing-ga-po, định rồi từ đó đi sang châu Âu.

Ông bà Lô-dơ-bai đã có một đứa con là bé gái Pa-tơ-ri-xi-a 6 tuổi. Em đã nhiều lần được theo mẹ đến thăm chú Tống tại nhà lao. Em rất mến người tù đặc biệt này. Cho nên trước cảnh phải xa cách, bà Rô-da và bé Pa-tơ-ri-xi-a khóc như phải chia tay khá lâu đối với một người thân.

Và chuyến đi ấy đúng như mọi người lo sợ, đến giữa đường thì Bác liền bị bắt lại.

Ông bà Lô-dơ-bai lại tìm cách bí mật đón Bác ra khỏi nơi giam giữ mới và đưa Bác về ở ngay trong nhà riêng của mình. Không thể diễn tả hết lòng tốt, sự gan dạ, khôn khéo và nổi vất vả của ông bà Lô-dơ-bai trong những phen cứu giúp Bác.

Thế là bé Pa-tơ-ri-xi-a không mấy khi chịu rời khỏi chú Tống, vì được chú kể chuyện, dạy hát và giúp cho học bài. Bà Rô-da rất sung sướng khi thấy đứa con nhỏ của mình vui hẳn lên và thêm mau hiểu biết bên cạnh người khách nước Việt hiền hậu và thông thái.

Nhưng ông bà Lô-dơ-bai cũng biết, nguyện vọng của Bác là muốn rời khỏi Hồng Kông một cách an toàn càng sớm càng tốt. Vả, giữ Bác ở lâu trong nhà mình thì rất dễ bị lộ nên họ lại phải cố lo liệu cho chuyến đi mới của Bác.

Thế rồi Bác được bí mật lên chiếc tàu khách khi nó rời bến Tây Long đi Nhật Bản. Hôm ấy, ông bà Lô-dơ-bai sau khi lo đủ mọi việc cho chuyến đi của Bác thì giả đồ thả bộ, dắt bé Pa-tơ-ri-xi-a dạo chơi trên bến, nhưng thực chất là họ tới đây để tiễn người khách mà bấy lâu họ đã hết lòng cư mang, bảo vệ.

Khi Bác bước chân xuống tàu, bé Pa-tơ-ri-xi-a khóc, đòi trả chú Tống lại cho nó.

Bà Rô-da sợ lộ bí mật, vội bế con gái ra quăng đất trống mà nói nhỏ:

- Chú Tống đi nhưng không lâu nữa chú sẽ trở về để bày cho bé Pa-tơ-ri-xi-a của mẹ học và hát.

Phải một lúc thật lâu, bé Pa-tơ-ri-xi-a mới thôi chảy nước mắt. Nhìn con, bà Rô-da cũng không nén nổi xúc động.

Con tàu rẽ sóng chạy đến Hạ Môn tỉnh Phúc Kiến thì đúng vào ngày dịp tết Nguyên đán, đầu năm 1933.

Vì công việc luôn bận bịu, chú Tổng không có dịp trở lại Hồng Kông. Nhưng đến đầu năm 1960, Pa-tơ-ri-xi-a đã có dịp được theo bố mẹ sang Hà Nội thăm chú Tổng tức Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Đó là một trong những đoàn khách ân nhân đặc biệt của Bác Hồ và của nhân dân Việt Nam.



*Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng gia đình Luật sư Lô-dơ-bai
tập ảnh ghi lại những hình ảnh kỷ niệm về
chuyến thăm Việt Nam. Ngày 2-2-1960.*

THƯƠNG BÉ VỪA NỬA TUỔI ĐÃ PHẢI ĐẾN Ở NHÀ PHA

Ta đã biết vào cuối năm 1924, Bác Hồ rời Tổ quốc của Lenin về hoạt động tại Quảng Châu. Từ đó đến đầu năm 1941, tuy còn nhiều lần đi sang châu Âu, sang Thái Lan nhưng Trung Quốc vẫn là địa bàn hoạt động chính của Bác.

Bác quen với phong tục và nói thành thạo tiếng phổ thông của nước bạn nên các em thiếu nhi ở bên đó nếu được gặp thì cứ tưởng Bác là người Hoa. Ví như thời gian thường lui tới nơi Biện sự xứ của Hồng quân tại Quế Dương (1940), Bác dùng tiếng Hoa để dạy Anh văn cho mấy nhân viên và các em nhỏ ở đấy nên bọn trẻ cứ nghĩ Bác cũng là người Trung Quốc đã tốt nghiệp ở một Trường Sư phạm Ngoại ngữ nào đó. Điều nổi bật lên mà mọi người tại đấy đều ghi nhận là Bác rất thương thiếu nhi.

Sau khi nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời (1949), tiếp đến Chiến dịch Biên giới rồi Chiến dịch Điện Biên Phủ của ta đại thắng, ngoài các cuộc viếng thăm chính thức, nhiều dịp, Bác còn sang nghỉ bên nước bạn và lần nào Người cũng gặp gỡ vui chơi với những tập thể các em thiếu nhi. Ta còn giữ được nhiều bức ảnh ghi hình về các buổi gặp gỡ quý giá ấy. Ví như ảnh chụp Bác vui chơi với các cháu ở Bắc Hải (Bắc Kinh) ngày 27- 6-1955.

Ngược thời gian một chút, ta biết là mùa thu năm 1942, Bác có việc phải sang Trung Quốc công cán và khi đến Túc Vinh thì bị lính Quốc dân đảng bắt giam. Từ đó Bác phải chịu một chế độ lao tù hết sức tàn ác. Khi lại bị giải đến nhà lao Tân Dương thì đang đêm đông (giữa tháng 11), Bác nghe tiếng trẻ khóc, một hiện tượng kỳ lạ ở nơi ngục thất. Hỏi ra thì biết vì bố của em không chịu đi quân dịch cho Quốc dân đảng nên chúng bắt mẹ bỏ lao. Thế là buộc mẹ phải bế em đi cùng. Cảm động trước hoàn cảnh đó, Bác đã làm bài thơ. Sau này Nam Trân dịch:

Oaa...Oaa...! Oa...!

Cha sợ sung quân, cứu nước nhà

Nên nỗi thân em vừa nửa tuổi

Phải theo mẹ đến ở nhà pha.

Bài thơ đau xót pha chút trào lộng, khi đọc lên chúng ta dễ ứa nước mắt.

MÙA XUÂN CỦA CHÚNG TA ĐÃ DÀI HƠN

Năm 1955, Bác Hồ sang thăm Liên Xô (cũ) và dự lễ kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười Nga.

Bấy giờ cũng như toàn dân Liên Xô, gia đình anh chị Đi-mi-trô Gri-gô-rê-vich và Xta-xia Va-xi-lep-na vô cùng hào hứng theo dõi các buổi lễ và những dịp gặp gỡ giữa vị lãnh tụ của nhân dân Việt Nam với quần chúng lao động thủ đô Mátxcova.

Ngay sau dịp kỷ niệm trọng thể ấy, chị Va-xi-lep-na sinh bé gái đầu lòng là Ira-sơ-ca. Vợ chồng chị liền viết thư sang Việt Nam, gửi đến Bác Hồ. Trong thư có đoạn viết:

Được biết tình yêu của Người đối với trẻ em và của trẻ em đối với Người là theo phong tục Nga cổ truyền và rất đẹp, chúng cháu yêu cầu Người làm cha nuôi của đứa con gái nhỏ của chúng cháu là Ira-sơ-ca.

Thế là Bác viết ngay thư trả lời và kèm theo một bức ảnh của Người. Sau tấm ảnh, Bác ghi:

Hôn con Ira-sơ-ca, chúc con mạnh khỏe và hạnh phúc.

Còn thư gửi vợ chồng anh Gri-gô-rê-vich, Bác viết:

... Tôi đã nhận được thư của các bạn và chân thành cảm ơn các bạn đã đem đến cho tôi niềm vui sướng được

trở thành cha nuôi của con gái của các bạn. Tin tưởng rằng sự đồng ý của tôi sẽ góp phần làm tăng cường hơn nữa những mối quan hệ hữu nghị và anh em giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Liên Xô...

Bốn năm sau, vào dịp Tết Kỷ Hợi (1959), Bác Hồ dẫn đầu Đoàn đại biểu của Đảng ta sang dự Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô. Bác đã đến thăm, chúc Tết các em thiếu nhi Việt Nam ở Matxcova. Bác cảm ơn Đảng, Chính phủ, nhân dân và các thầy giáo Liên Xô. Bác khuyên các em chăm chỉ học tập, đoàn kết, kính yêu các thầy giáo, cô giáo. Bác nói *mùa xuân của chúng ta không chỉ là ba tháng mà đã dài hơn. Gia đình họ hàng nhà ta cũng đông hơn trước rất nhiều vì gia đình ta là gia đình Cộng sản chủ nghĩa. Bác không chỉ chúc Tết các cháu mà chúc Tết tất cả các cháu nhi đồng trong đại gia đình đó.*

ĐI ĂN CỎ, LẤY PHẦN VỀ

Trong dịp ở thăm nước Pháp với cương vị Thượng khách, ngày 14-7-1946, Bác Hồ đã đến dự lễ kỷ niệm lần thứ 157 Cách mạng Pháp. Và cùng Thủ tướng Bi-đôn, Bác ngồi trên ghế hàng đầu.

Chiều hôm đó nhân dân Paris tổ chức chào mừng Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Tòa Thị chính. Sau lễ mít tinh, ông Thị trưởng mở tiệc trà rất long trọng mời Bác cùng các quan khách thuộc Chính phủ và của Thủ đô.

Khi đã vào bàn, Bác cầm một quả táo giơ lên giữa bữa tiệc và tươi cười nói: "Phong tục Việt Nam chúng tôi đi ăn cỏ thường lấy phần về". Các quan khách đều trố mắt nhìn khi Người bỏ quả táo vào túi và vẫn chuyện trò rất tự nhiên.

Tiệc tan, ông Thị trưởng cùng các quan chức tiễn Bác ra đến cổng. Rất đông dân chúng đứng sẵn ở ngoài để đón chào Bác. Một em bé từ chỗ khuất trong đám đông chạy ra, dang rộng hai cánh tay gọi: "Bác Hồ, Bác Hồ". Bác cúi xuống nâng em bé lên mà hôn và lấy quả táo trong túi đặt vào đôi bàn tay của em. Em bé mừng rỡ, áp quả táo ấy lên ngực, vẻ mặt đầy sung sướng. Dân chúng đồng thanh thốt lên: "Hoan hô Chủ tịch Hồ Chí Minh của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa."

Ngài Thị trưởng Paris nói với ông Vũ Đình Huỳnh: "Thưa ngài sĩ quan cận vệ của Hồ Chủ tịch, bây giờ tôi đã hiểu... *đi ăn cỗ lấy phần về của Bác Hồ*".

Tiếp với tiếng gọi của các em nhỏ Paris là lời của ngài Thị trưởng mà từ đó, hai tiếng *Bác Hồ* được thiếu nhi khắp nơi cất lên mỗi khi các em nhắc đến Chủ tịch Hồ Chí Minh. *Oncle Hồ*, các em nhỏ người Pháp gọi; *Uncle Hồ*, các em nhỏ người Anh, người Mỹ gọi... Cứ thế, hai tiếng *Bác Hồ* được trẻ em trong nước và thế giới gọi lên thật ấm áp, thật thân thương.



Bác Hồ bế cháu bé Pháp.

VỚI CÔ CON GÁI ĐỖ ĐẦU: BÉ BIBÉT

Cũng trong thời gian là Thượng khách ở thăm nước Pháp, Bác Hồ đã gặp ông Ôbrắc.

Ông là người mà năm 1944, với cương vị là phụ trách dân sự ở Mácxây đã đứng ra chống lại những bất công để bảo vệ quyền lợi cho những người lao động Việt Nam tại đây. Bởi thế câu nói đầu tiên của Bác khi gặp ông là: "Ông Ôbrắc, tôi biết những điều ông làm giúp đồng bào tôi ở Mácxây hai năm trước đây và xin cảm ơn ông". Sau này ông Ôbrắc còn sang Đông Dương nhiều lần khi ta tiến hành kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Bấy giờ ông càng hiểu thêm về Việt Nam và giúp đỡ, bảo vệ ta bằng những hành động thật cụ thể, cao cả.

Và ta biết khi, vì phía Pháp mà cuộc đàm phán Phôngtenôblô thất bại thì Bác Hồ còn phải nà lại ở Paris một thời gian nữa, nhằm ký kết được một văn bản nào đó để làm chậm lại ngày nào hay ngày ấy việc bùng nổ trên cả nước ta một cuộc chiến tranh do thực dân Pháp gây ra. Hiểu được thiện chí lớn lao đó của Bác, nhân dân thế giới đã tôn gọi Người là sứ giả của hòa bình. Thời gian lưu lại ở đây, Bác không ở nơi nhà khách của Chính phủ Pháp mà được ông Ôbrắc với vợ là bà Luyxi mời về nghỉ tại nhà riêng của họ. Đây là vùng ngoại

ô thành phố, không khí thoáng đãng. Nhà có cây cảnh, có vườn. Ông bà Ôbrắc có cậu con trai là Giăng Pie 7 tuổi. Vào những giờ nghỉ, Bác thường dắt cậu đi chơi. Có những buổi trưa, ông Ôbrắc thấy khách cùng con trai mình đang nằm nghỉ trên bãi cỏ trong vườn.

Mấy hôm sau khi Bác Hồ đến thì bà Luyxi sinh thêm bé gái Êlidadét. Bấy giờ Bác đã đến tận nhà hộ sinh thăm, nhận bé làm con đỡ đầu và đặt thêm cho em một tên mới là Babét. Ông bà Ôbrắc mừng rỡ đón nhận sự quan tâm thân thiết ấy của Bác...

Tháng 6-1967, ông Ôbrắc được Hội đồng các nhà hòa bình thế giới họp ở Paris nhờ chuyển đến Chủ tịch Hồ Chí Minh một bức thông điệp. Gặp lại ông Ôbrắc giữa những ngày Hà Nội đang chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, Bác Hồ rất cảm động và không quên hỏi thăm về người con gái đỡ đầu Babét của mình. Bác gửi cho Babét bấy giờ đã là luật sư, một tấm lụa để cô may áo cưới.

Khi nghe tin Cha đỡ đầu của mình qua đời (1969), Babét khóc luôn mấy ngày liền. Mẹ cháu bé đã soạn ra các món quà mà hàng năm, cứ đến ngày sinh nhật được cha đỡ đầu gửi tặng: Trong đó có các con vật dễ thương tạc bằng ngà, đúc bằng sứ...

Năm 1990 Babét tức bà Êlidadét đến Việt Nam lần đầu để dự lễ kỷ niệm 100 năm ngày sinh vị Cha nuôi của mình: Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Bà đã khóc vì xúc động.

CON CHIM BỒ CÂU BẰNG ĐÁ

Đó là một phần của món quà Bác Hồ tặng bé Bơra.

Bơra người Ấn Độ, được sang Việt Nam năm 1955. Bấy giờ Bơra 9 tuổi. Đó là lúc bố của em làm Chủ tịch Ủy ban Giám sát quốc tế về việc thi hành Hiệp nghị Giơnevơ tại Đông Dương. Nhờ vậy, Bơra được đi khắp các miền Bắc - Nam của nước ta. Trụ sở chính của Ủy ban này đóng tại Hà Nội nên em có nhiều ngày lưu lại ở đây.

Giữa một Thủ đô cổ kính, hoa lệ của nước bạn vừa mới được giải phóng, em tha hồ vui chơi, quan sát. Điều tha thiết nhất của em là muốn được gặp Bác Hồ, vị sứ giả hòa bình mà lúc em mới ra đời thì trên đường sang thăm nước Pháp, Người đã ghé Ấn Độ, Tổ quốc của em. Và điều đó đã thành sự thực khi em 11 tuổi. Ấy là ngày 1-1-1957, nhân Tết dương lịch, Bác Hồ mời đại diện các Tổ chức quốc tế, các Phái đoàn ngoại giao và Đại sứ các nước tại Hà Nội đến dự buổi gặp mặt thân mật tại Phủ Chủ tịch. Bố Bơra đã cho em đi cùng.

Giữa đông đảo các quan khách mà khi nhìn thấy bé Bơra, Bác liền triu mến gọi em đến ngồi cạnh mình, ân cần hỏi về chuyện gia đình, việc học hành, ấn tượng về Hà Nội và cả những ước mơ của em.

Bơra cung kính trả lời về các câu hỏi của Bác. Em thưa với Bác là dịp này các nhà trường bên đó nghỉ học nên em được sang đây và báo cáo là em ước mong sau này sẽ tham gia vào những công việc có thể đóng góp được phần nào cho nền hòa bình giữa các dân tộc. Bác rất vui, ôm chặt lấy em.

Lúc cuộc họp kết thúc, Bác tặng Bơra con chim bồ câu bằng đá, biểu tượng cho hòa bình cùng một quả quýt. Con chim bằng đá quý ấy em mang về tặng lại cho mẹ. Còn bức ảnh chụp hình em được ngồi bên cạnh Bác Hồ thì em lưu giữ một cách trang trọng trong cuốn anbum truyền thống của gia đình.

Năm 2002, nhân dịp kỷ niệm 112 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bơra bấy giờ đã là Thiếu tướng, Phó Tổng giám đốc Hiệp hội Giáo dục quốc phòng cho học sinh Ấn Độ (NCC) sang thăm Việt Nam theo lời mời của Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh. Khi lại được đặt chân lên đất nước Việt Nam sau nhiều năm xa cách, điểm đến đầu tiên của Bơra là Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

HAI CON TRÂU BẰNG NGÀ VOI

Đáp lại lời mời của bạn, cuối tháng 7-1957, Bác Hồ dẫn đầu Đoàn đại biểu của Đảng và Nhà nước ta sang thăm hữu nghị nước Cộng hòa Dân chủ (CHDC) Đức (hồi đó Liên bang Đức còn tạm chia làm hai: CHDC Đức là Đông Đức; bên kia là Tây Đức). Trong dịp ấy, Bác dành thời gian để thăm làng Môritxbuốc, nơi có đông thiếu nhi Việt Nam đang học tập.

Môritxbuốc là một làng nổi tiếng là yên tĩnh thuộc ngoại ô của thành phố Đretxđen. Nơi đó từ năm 1955 đã có 149 thiếu nhi Việt Nam sang học. Khi Bác đến, số các em theo học tại đây còn đông thêm. Tất cả đều được tập hợp lại, cử đại biểu báo cáo lên Bác về thành tích học tập, tu dưỡng của từng lớp, từng khối. Bác cũng dành thời gian ân cần thăm hỏi, động viên các em, đi thăm các cơ sở sinh hoạt và xem các em biểu diễn văn nghệ.

Có một điều khiến ai cũng ngạc nhiên là giữa lúc đó, một thiếu nhi người Đức là Komét được gọi lên phía trước để gặp Bác.

Komét là con trai của ông bà Vantơ Hátman tại thành phố Daibnitxơ. Em được sinh ra tại đây vào ngày 19-5-1951. Ông bà Hátman vô cùng mừng rỡ liền gửi thư sang

báo cáo với Chủ tịch Hồ Chí Minh và xin Người nhận Kơmét làm con nuôi vì em được ra đời đúng vào dịp kỷ niệm 61 năm ngày sinh của Người.

Hồi đó cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta đang diễn ra ác liệt. Nơi chiến khu, Bác Hồ bận trăm công ngàn việc. Thế nhưng, ngày 23-9-1951 thì gia đình ông Hátman nhận được bức Thư của Bác Hồ viết ngày 15-9-1951. Trong Thư, Bác tỏ ý vui lòng nhận bé Kơmét làm con đỡ đầu. Ngày 19-5-1954 khi Kơmét tròn 3 tuổi, Bác lại gửi cho em một tấm ảnh. Trong đó, Bác chụp chung với một bé gái. Phía sau ảnh Bác ghi dòng chữ: *Thân ái gửi Kơmét, con đỡ đầu yêu quý.*

Rồi ngày 29-7-1957, Bác Hồ đến thăm các em nhỏ ở làng Môrítxbuốc. Một dịp may mắn bất ngờ nữa đến với gia đình ông Hátman. Bởi khi Bác Hồ đã sang thăm đất nước của người con đỡ đầu Kơmét thì Người sẽ tìm cách để gặp được em.

Không thể diễn tả hết nỗi sung sướng, vinh dự của em và của gia đình ông Hátman. Họ đã được chụp ảnh chung với Bác. Còn bé Kơmét 6 tuổi thì được Cha đỡ đầu tặng hai con trâu tạc bằng ngà voi, một tập ảnh phong cảnh và ba số Báo ảnh của Việt Nam.

SÁCH, BÁO THAM KHẢO

Ngoài các sách do Nhà xuất bản Kim Đồng đã ấn hành để phục vụ các em, người viết sách này còn được tham khảo và lấy tư liệu từ:

- Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh tuyển tập*, các tập: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, Nhà xuất bản (Nxb) Chính trị Quốc gia, Hà Nội (HN) 2008.
- Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự Thật, HN 1957.
- Vụ án Nguyễn ái Quốc ở Hồng Kông, Nxb Chính trị Quốc gia và Bảo tàng Hồ Chí Minh ấn hành, HN 2004.
- Lê Mạnh Trinh: *Cuộc vận động cứu quốc của Việt kiều ở Thái Lan*, Nxb Sự Thật, HN 1961.
- Nhiều tác giả: *Hồ Chủ tịch bàn về giáo dục*, Nxb Giáo dục, HN 1962.
- Nhiều tác giả: *Hồ Chủ tịch như tôi đã biết*, Nxb Thanh Niên 1985.
- Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Nghệ Tĩnh (biên soạn): *Bác Hồ với quê hương Nghệ Tĩnh*, Vinh 1977.
- Sơn Tùng: *Mẹ về*, Nxb Phụ nữ, HN 1990.
- Trần Minh Siêu (biên soạn): *Kim Liên trong lòng nhân dân và hậu bán*, Nxb Nghệ An, Vinh 1993.
- Khu Di tích Kim Liên (biên soạn): *Quê hương trong lòng Bác*, Nxb Chính trị Quốc gia, HN 1995.

- Trần Dương (biên soạn): *Học tập đạo đức Bác Hồ*, Nxb Thanh Niên, HN 2007.
- Vũ Kỳ: *Thư ký Bác Hồ kể chuyện*, Nxb Chính trị Quốc gia, HN 2008.
- Vũ Kỳ: *Chuyện kể về Bác Hồ*, Nxb Giáo dục 2008.
- Nguyệt Tú (biên soạn): *Bác Hồ với thiếu nhi và phụ nữ*, Nxb Thanh Niên 2008.
- Nguyễn Ngọc Truyện (biên soạn và tuyển chọn): *Hồ Chí Minh cứu tinh dân tộc Việt*, Nxb Thanh Niên, HN 2008.
- Thái Anh (biên soạn): *Bác Hồ với thiếu niên và nhi đồng*, Nxb Thanh Niên, HN 2008.
- Bùi Thị Thu Hà (biên soạn): *Chủ tịch Hồ Chí Minh với thanh - thiếu niên và học sinh - sinh viên*, Nxb Hồng Đức. HN 2008.
- Nhiều tác giả (Bảo An sưu tập tổng hợp): *Bác Hồ với thiếu niên nhi đồng*, Nxb Văn học, HN 2008.
- Cùng Lưu trữ các Báo: *Cứu Quốc, Nhân Dân, Nghệ An, các Tạp chí khác...*

Nhà xuất bản Kim Đồng và tác giả xin trân trọng gửi lời cảm ơn đến các tác giả, soạn giả, các Nhà xuất bản và các Ban Biên tập báo chí nói trên.

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	5
DÀN ĐỒNG CA CỦA ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG	7
LẦN ĐẦU TIÊN KIM ĐỒNG ĐƯỢC GẶP BÁC	8
NHÂN NGÀY KHAI TRƯỜNG ĐẦU TIÊN CỦA NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ	11
NHỮNG THIẾU NIÊN ĐƯỢC MANG HỌ LÝ	13
ĐẾN VỚI BÚP TRÊN CÀNH	14
BỐ LÀ TÙNG, CON LÀ BÁCH	16
LAI LỊCH VỀ NHỮNG BỨC ẢNH	18
CHÁU ĐÃ ĐẦY MỘT TUỔI CHƯA?	21
THĂM TRẠI TRẺ MỒ CÔI BẢO ANH	23
THĂM TRẠI THIẾU NHI Ở VIỆT BẮC	25
CÙNG TRẠI TRẺ MỒ CÔI KIM ĐỒNG	27
SỢ CÁC CHÁU BÉ BỊ LẠC	29
ĐỪNG ĐỂ CÁC CHÁU CHƠI TỰ DO Ở NGOÀI ĐƯỜNG	31
BÁC KHÔNG NUÔI THỎ NHƯNG CÓ BÔNG HOA HỒNG TẶNG CHÁU	33

PHẢI CHĂM SÓC SỨC KHỎE CHO CẢ NGƯỜI GIÀ VÀ CÁC EM NHỎ	35
BÁC VỚI CÁC EM NHỎ THÀNH VINH	38
CÁC CHÁU PHẢI CHUNG SỨC BẢO VỆ CÂY	40
CHUYỆN CỦA LIÊN HIỆP	43
BÁC CHỈ MUỐN CÁC CHÁU ĐƯỢC HỌC HÀNH, LỚN LÊN XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC	45
NHỮNG CÁI PHẢI LO TRƯỚC	47
CHÁU VẪN ĐƯỢC PHẦN KẸO NHƯ CÁC BẠN KHÁC	49
TẤT CẢ CÁC EM ĐÃ BIẾT CHỮ QUỐC NGỮ CHƯA?	52
MỚI LÊN TÁM MÀ ĐÃ THỎI ĐƯỢC CƠM, THẾ LÀ NGOAN	54
CHÁU PHẢI TỰ LẤY LẠI TÊN MÌNH LÀ QUỐC	56
CÂN NHẮC KỸ LƯỢNG TRONG TỪNG LỜI KHUYÊN	59
VỚI EM NỮ SINH SỐNG SÓT SAU VỤ BOM CỦA GIẶC MỸ Ở HƯƠNG PHÚC	61
THƯ GỬI CÁC EM HỌC SINH XÃ NAM LIÊN	64
CHÁU LAU NƯỚC MẮT ĐI RỒI ĂN TỎI GÀ	66
PHẢI LÀM SAO ĐỂ CÁC CHÁU ĐƯỢC ĂN NO, CÓ QUẦN ÁO MẶC	68
THƯ GỬI NHI ĐỒNG YÊN BÁI	70
A LÚI, BÁC HỒ!	71

CÁC CHÁU ĐỀU LÀ CON EM CỦA ĐẠI GIA ĐÌNH CHUNG	74
CẢ TỘC NGƯỜI CHÚNG CHÁU CÙNG LẤY HỌ LÀ HỒ	75
HỌC XONG PHẢI VỀ GIÚP ĐỂ CÁC DÂN TỘC TRÊN ĐÓ ĐỀU CÓ CHỮ	77
LỜI BÁC KHUYẾN CÁC EM HÒA VÀO NÚI NON XỨ NGHỆ	79
CÁC CHÁU CÓ NHỚ VÀ LÀM THEO NHỮNG ĐIỀU BÁC DẶN KHÔNG	82
VỚI CÁC EM TỪ BÊN KIA BỜ BẾN HẢI Ở TRÊN ĐẤT VINH	84
CHUYỆN Ở KHU HỌC XÁ NAM NINH	87
NHỮNG THIẾU NIÊN MIỀN NAM BA LẦN ĐƯỢC GẶP BÁC	89
DŨNG SĨ THIẾU NIÊN ĐOÀN VĂN LUYỆN CÒN ĐƯỢC GẶP BÁC NHIỀU LẦN HƠN	92
BÁC ĐỆM ĐÀN GHI TA, CÙNG PHỤC VỤ CÁC EM	95
CHÁU BÉ LÀ KHÁCH CỦA BÁC	97
TRUNG THU ĐỘC LẬP ĐẦU TIÊN	99
VỖ TAY TO LÊN ĐỂ HOAN NGHÊNH BẠN ẤY ĐÀN HAY	101
GỬI TRẠI NHI ĐỒNG NGHỆ THUẬT I	102

THƯ GỬI BÁO <i>THIỆU SINH</i>	103
CÁC CHÁU CÓ BIẾT HÁT QUỐC CA NƯỚC PHÁP?	104
THƠ TẶNG BÁO <i>XUNG PHONG</i>	105
NGHE TIẾNG TRẺ HÁT TRÊN ĐÀI PHÁT THANH	106
BÁC VỚI PHIM TRUYỆN <i>CON CHIM VÀNH KHUYẾN</i>	107
ĐỀ NGHỊ ĐỔI TÊN GỌI CỦA MỘT SỐ CÂY ĐÀN	108
CÁC NHÀ VĂN HÓA VIỆT NAM HÃY CHÚ Ý ĐẶC BIỆT ĐẾN NHI ĐỒNG	109
LÀM SÁCH NGƯỜI TỐT VIỆC TỐT CŨNG KHÔNG ĐƯỢC BỎ QUÊN CÁC CHÁU	110
CHÚ NGUYỄN ĐI ĐÂU HẢ MẸ?	112
CHÚ TỔNG ĐI NHƯNG KHÔNG LÂU NỮA CHÚ SẼ TRỞ VỀ	115
THƯƠNG BÉ VỪA NỬA TUỔI ĐÃ PHẢI ĐẾN Ở NHÀ PHA	118
MÙA XUÂN CỦA CHÚNG TA ĐÃ DÀI HƠN	120
ĐI ĂN CỎ, LẤY PHẦN VẾ	122
VỚI CÔ CON GÁI ĐỖ ĐẦU: BÉ BABÉT	124
CON CHIM BỎ CÂU BẰNG ĐÁ	126
HAI CON TRÁU BẰNG NGÀ VOI	128
SÁCH, BÁO THAM KHẢO	130

Mời các em tìm đọc

Tủ sách "Bác Hồ kính yêu"

của Nhà xuất bản Kim Đồng

1. Búp sen xanh (tiểu thuyết)
2. Cha và con (tiểu thuyết)
3. Từ làng Sen (tranh truyện)
4. Bác Hồ - Người cho em tất cả (bài hát chọn lọc)
5. Hồ Chí Minh - Đẹp nhất tên Người (sách ảnh)
6. Bác Hồ viết di chúc và Di chúc của Bác Hồ
7. Bác Hồ kính yêu (truyện ngắn)
8. Làng Bác Hồ (truyện)
9. Theo chân Bác (thơ)
10. Châu Bác Hồ (truyện)
11. Kể chuyện Bác Hồ (tranh truyện)
12. Bác Hồ của chúng em (truyện ký)
13. Thư ký Bác Hồ kể chuyện (3 tập - truyện ký)
14. Người ném bóng một mình (truyện ngắn)
15. Nhật ký trong tù (thơ)
16. Hồi ký về Bác Hồ (6 tập - truyện ký)

